

Số: 28/2021/QĐST-DS

Cái Bè, ngày 25 tháng 02 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy, vào ngày 25/02/2021 Tòa án nhân dân huyện Cái Bè đã nhận được đơn rút yêu cầu khởi kiện của bà Hồ Thị Minh T là đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T, được Tòa án chấp nhận. Bị đơn không có yêu cầu phản tố quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự,

### QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 74/2021/TLST-DS ngày 23 tháng 02 năm 2021 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” giữa:

\* **Nguyên đơn**: **NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN SÀI GÒN THƯƠNG T**

Địa chỉ: số 266-268, Nam Kỳ Khởi N, phường 8, quận 3, thành phố H

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là bà **Hồ Thị Minh T**

Chức vụ: Phó Giám đốc Trung tâm thẻ.

\* **Bị đơn**: Anh **Phạm Thanh Q**, sinh năm: 1977.

Địa chỉ: ấp Hòa Q, xã Hòa Kh, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Đương sự được quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định của pháp luật.

- Về tiền tạm ứng án phí: Hoàn lại cho Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Thương T số tiền 1.192.000đ (Một triệu một trăm chín mươi hai nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0041697 ngày 22/10/2020 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hồ Chí M

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**



TOÀ ÁN NHÂN DÂN.....<sup>(1)</sup>  
Số:...../...../QĐST-.....<sup>(2)</sup>

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
....., ngày..... tháng ..... năm.....

**QUYẾT ĐỊNH**  
**ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy<sup>(3)</sup>.....  
.....

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số.../.../TLST-.....<sup>(4)</sup> ngày... tháng...năm... về việc<sup>(5)</sup>....., giữa:

Nguyên đơn:<sup>(6)</sup>.....

Địa chỉ: .....

Bị đơn:<sup>(7)</sup> .....

Địa chỉ:

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (nếu có)<sup>(8)</sup>.....

Địa chỉ:

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:<sup>(9)</sup>.....

3. Đương sự, .....<sup>(10)</sup> có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**Hướng dẫn sử dụng mẫu số 45-DS:**

(1) Ghi tên Toà án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự; nếu Toà án ra quyết định là Toà án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Thanh Hoá). Nếu Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh, (thành phố) nào (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: số 02/2017/QĐST- KDTM).

(3) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 217 hoặc các điều luật khác của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: xét thấy nguyên đơn là cá nhân đã chết mà quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự).

(4) Ghi số, ngày tháng năm thụ lý vụ án (ví dụ: số 50/2017/TLST-KDTM).

(5) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: “tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân”).

(6), (7) và (8) Nếu nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó (ghi theo đơn khởi kiện).

(9) Tùy vào từng trường hợp đình chỉ vụ án cụ thể mà ghi hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án quy định tại Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự, (kể cả về tiền tạm ứng án phí).

(10) Tùy từng trường hợp cụ thể mà ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện (nếu có).